

Nội dung bài viết

1. [Bộ 17 bài tập trắc nghiệm Sinh 10 Bài 5: Protein](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn giải **câu hỏi trắc nghiệm Sinh 10 Bài 5: Protein** có đáp án chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

**Bộ 31 bài tập trắc nghiệm Sinh 10 Bài 5: Protein**

**Câu 1:** Hiện tượng nào sau được gọi là biến tính của protein?

- A. Khối lượng của protein bị thay đổi
- B. Liên kết peptit giữa các axit amin của protein bị thay đổi
- C. Trình tự sắp xếp của các axit amin bị thay đổi

**D. Cấu hình không gian của protein bị thay đổi**

**Câu 2:** Protein không có chức năng nào sau đây?

- A. Điều hòa thân nhiệt**
- B. Cấu trúc nên hệ thống màng tế bào
- C. Tạo nên kênh vận động chuyển các chất qua màng
- D. Cấu tạo nên một số loại hoocmon

**Câu 3:** Cho các nhận định sau

- 1. Cấu trúc bậc 1 của phân tử protein là chuỗi pôlipeptit
- 2. Cấu trúc bậc 2 của phân tử protein là chuỗi pôlipeptit ở dạng co xoắn hoặc gấp nếp
- 3. Cấu trúc không gian bậc 3 của phân tử protein là chuỗi pôlipeptit ở dạng xoắn hoặc gấp nếp tiếp tục co xoắn
- 4. Cấu trúc không gian bậc 4 của phân tử protein gồm hai hay nhiều chuỗi pôlipeptit kết hợp với nhau

5. Khi cấu trúc không gian ba chiều bị phá vỡ, phân tử protein không thực hiện được chức năng sinh học

Có mấy nhận định đúng với các bậc cấu trúc của phân tử protein?

A. 2. B. 3 C. 4. **D. 5**

**Câu 4:** Điểm giống nhau giữa protein và lipit là

A. Cấu trúc theo nguyên tắc đa phân

**B. Có chức năng dự trữ và cung cấp năng lượng cho tế bào và cơ thể**

C. Luôn có liên kết hidro trong cấu trúc phân tử

D. Gồm các nguyên tố C, H, O

**Câu 5:** Khi nói về cấu trúc của protein, phát biểu nào sau đây là sai?

A. Được cấu tạo theo nguyên tắc đa phân mà đơn phân là các axit amin

**B. Mọi phân tử protein đều có cấu trúc không gian 4 bậc**

C. Cấu trúc không gian được duy trì bằng các liên kết yếu

D. Mỗi protein được cấu tạo từ một hoặc nhiều chuỗi polipeptit

**Câu 6:** Đặc điểm khác nhau giữa cacbohidrat với lipit?

A. Là những phân tử có kích thước và khối lượng lớn

B. Tham gia vào cấu trúc tế bào

C. Dự trữ và cung cấp năng lượng cho tế bào và cơ thể

**D. Cấu tạo theo nguyên tắc đa phân**

**Câu 7:** Khi nói về protein, phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Protein được cấu tạo theo nguyên tắc đa phân và nguyên tắc bổ sung

**B. Protein được cấu tạo từ 1 hoặc nhiều chuỗi polipeptit**

C. Protein mang thông tin quy định tính trạng trên cơ thể sinh vật

D. Protein được tổng hợp dựa trên khuôn mẫu của rARN

**Câu 8:** Cho các nhận định sau về protein, nhận định nào đúng?

A. Protein được cấu tạo từ các loại nguyên tố hóa học: C, H, O

**B. Protein mất chức năng sinh học khi cấu trúc không gian bị phá vỡ**

C. Protein ở người và động vật được tổng hợp bởi 20 loại axit amin lấy từ thức ăn

D. Protein đơn giản gồm nhiều chuỗi pôlipeptit với hàng trăm axit amin

**Câu 9:** Protein nào sau đây có vai trò điều hòa nồng độ các chất trong cơ thể?

**A. Insulin có trong tuyến tụy**

B. Kêratin có trong tóc

C. Côlagen có trong da

D. Hêmoglobin có trong hồng cầu

**Câu 10:** Khi nói về axit amin, phát biểu nào sau đây là sai?

A. Mỗi axit amin có ít nhất một nhóm amin ( $\text{NH}_2$ )

**B. Mỗi axit amin chỉ có đúng một nhóm  $\text{COOH}$**

C. Những axit amin cơ thể không tổng hợp được gọi là axit amin không thay thế

D. Axit amin là một chất lưỡng tính (vừa có tính axit, vừa có tính bazo)

**Câu 11:** Tính đa dạng của phân tử protein được quy định bởi

**A. Số lượng, thành phần, trình tự các axit amin trong phân tử protein**

B. Nhóm amin của các axit amin trong phân tử protein

C. Số lượng liên kết peptit trong phân tử protein

D. Số chuỗi pôlipeptit trong phân tử protein

**Câu 12:** Protein bị biến tính chỉ cần bậc cấu trúc nào sau đây bị phá vỡ?

- A. Cấu trúc bậc 1 của protein
- B. Cấu trúc bậc 2 của protein
- C. Cấu trúc bậc 4 của protein

**D. Cấu trúc không gian ba chiều của protein**

**Câu 13:** Protein kháng thể có chức năng nào sau đây ?

- A. Điều hòa các quá trình sinh lí
- B. Xúc tác cho các phản ứng

**C. Bảo vệ cơ thể**

- D. Xây dựng cấu trúc tế bào

**Câu 14:** Cho các ví dụ sau

1. Collagen cấu tạo nên mô liên kết ở da
2. Enzim lipaza thủy phân lipit
3. Insulin điều chỉnh hàm lượng đường trong máu
4. Glicogen dự trữ ở trong gan
5. Hêmoglobin vận chuyển O<sub>2</sub> và CO<sub>2</sub>
6. Inteferon chống lại sự xâm nhập của vi khuẩn

Có mấy ví dụ minh họa cho các chức năng của protein?

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 15:** Cho các hiện tượng sau

1. Lòng trắng trứng đông lại sau khi luộc
2. Thịt cua vón cục và nổi lên từng mảng khi đun nước lọc cua
3. Sợi tóc duỗi thẳng khi được ép mỏng
4. Sữa tươi để lâu ngày bị vón cục

Có mấy hiện tượng thể hiện sự biến tính của protein?

- A. 1.
- B. 2

C. 3

**D. 4**

**Câu 16:** Loại protein nào sau đây làm nhiệm vụ điều hòa các quá trình trao đổi chất trong tế bào và cơ thể?

A. Protein vận động

B. Protein enzym

C. Protein kháng thể

**D. Protein hoocmon**

**Câu 17:** Cho các ý sau

1. Phân tử protein có cấu trúc bậc 4 khi có từ 2 chuỗi pôlipeptit trở lên
2. Protein trong cơ thể luôn được phân hủy và luôn được tổng hợp mới
3. Bệnh thiếu máu hồng cầu hình liềm ở người do sai lệch trong quá trình tự sắp xếp của một axit amin trong chuỗi  $\beta$  của phân tử hemoglobin
4. Protein được cấu tạo từ axit amin không thay thế và axit amin thay thế
5. Thức ăn động vật có giá trị dinh dưỡng cao vì chứa nhiều loại axit amin không thay thế
6. Protein tham gia vào quá trình truyền đạt thông tin di truyền của tế bào

Trong các ý trên, có mấy ý đúng?

A. 3

B. 4

**C. 5**

D. 6

**Câu 18:** Protein không có chức năng nào sau đây?

A. Cấu tạo nên chất nguyên sinh, các bào quan, màng tế bào

B. Cấu trúc nên enzym, hoocmon, kháng thể

**C. Lưu trữ và truyền đạt thông tin di truyền**

D. Thực hiện việc vận chuyển các chất, cơ cơ, thu nhận thông tin

**Câu 19:** Chất nào sau đây được cấu tạo từ các axit amin?

- A. Colesteron – tham gia cấu tạo nên màng sinh học
- B. Pentozo - tham gia cấu tạo nên axit nucleic trong nhân tế bào
- C. Ostogen – hoocmon do buồng trứng ở nữ giới tiết ra

**D. Insulin – hoocmon do tuyến tụy ở người tiết ra**

**Câu 20:** Loại protein nào sau đây làm nhiệm vụ tiêu diệt các mầm bệnh, bảo vệ cơ thể?

- A. Preotein vận chuyển
- B. Protein kháng thể

**C. Protein enzym**

D. Protein hoocmon

**Câu 21:** Các nguyên tố hoá học tham gia cấu tạo prôtêin là:

A. C, H, O, N, P

**B. C, H, O, N**

C. K, H, P, O, S, N

D. C, O, N, P

**Câu 22:** Các nguyên tố hoá học là thành phần bắt buộc của phân tử prôtêin là:

A. Cacbon, oxi, nitơ

B. Hidrô, cacbon, phôtpho

C. Nitơ, phôtpho, hidrô, ôxi

**D. Cacbon, hidrô, oxi, nitơ**

**Câu 23:** Đơn phân của prôtêin là

A. Glucôzơ

**B. Axit amin**

C. Nuclêôtit

D. Axit béo

**Câu 24:** Hợp chất hữu cơ được cấu tạo theo nguyên tắc đa phân gồm nhiều đơn phân là các axit amin. Hợp chất hữu cơ này có tên gọi là gì?

A. Lipit

B. Axit nuclêôtit

C. Cacbohidrat

**D. Prôtêin**

**Câu 25:** Các loại axit amin trong phân tử protein phân biệt với nhau bởi?

A. Số nhóm  $\text{NH}_2$

**B. Cấu tạo của gốc R**

C. Số nhóm  $\text{COOH}$

D. Vị trí gắn của gốc R

**Câu 26:** Các loại axit amin khác nhau được phân biệt dựa vào các yếu tố nào sau đây :

A. Nhóm amin

B. Nhóm cacbôxyl

**C. Gốc R**

D. Cả ba lựa chọn trên

**Câu 27:** Có bao nhiêu loại axit amin?

A. 8

B. 16

**C. 20**

D. Mỗi loài mỗi khác

**Câu 28:** Số loại axit amin có ở cơ thể sinh vật là:

**A. 20**

B. 15

C. 13

D. 10

**Câu 29:** Trong phân tử prôtêin, các axit amin đã liên kết với nhau bằng liên kết

**A. Peptit**

B. Lon

C. Hydro

D. Cộng hóa trị

**Câu 30:** Phát biểu nào sau đây không đúng về phân tử prôtêin?

A. Prôtêin là đại phân tử hữu cơ, được cấu tạo theo những nguyên tắc đa phân

B. Phân tử prôtêin có bốn bậc cấu trúc, trong đó cấu trúc bậc bốn gồm hai hay nhiều phân tử prôtêin liên kết với nhau

**C. Các phân tử prôtêin khác nhau về số lượng, thành phần và trật tự sắp xếp các nucleotit**

D. Hiện tượng prôtêin bị mất chức năng sinh học do các yếu tố như nhiệt độ, độ pH,...gọi là hiện tượng biến tính prôtêin

**Câu 31:** Điểm giống nhau của prôtêin bậc 1, prôtêin bậc 2 và prôtêin bậc 3 là:

A. Chuỗi pôlipeptit ở dạng mạch thẳng



B. Chuỗi pôlipeptit xoắn lò xo hay gấp lại

**C. Chỉ có cấu trúc 1 chuỗi pôlipeptit**

D. Chuỗi pôlipeptit xoắn cuộn tạo dạng khối cầu

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** lời giải **câu hỏi trắc nghiệm Sinh học 10 Bài 5: Protein** có đáp án chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.